TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:38/2021/HS-ST
Ngày: 05-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hợi

2. Ông Dương Viết Vĩnh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Trịnh Thị Minh Hải- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:* Ông Bùi Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 24/03/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn D; giới tính: Nam; sinh năm 1969; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Th, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Văn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị Th, vợ chồng có 03 con chung (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 1044/HSPT ngày 23/7/2002 Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 06 năm tù về tội "Giết người". Ngày 30/8/2005 D đã chấp hành xong hình phạt tù. Về trách nhiệm dân sự đến nay D chưa chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1967(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Ông Mai Quang Tr, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 20/12/2020, tổ công tác của Công an xã T đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm H, xã T, huyện Ph thì phát hiện bắt quả tang Bùi Văn D, sinh năm 1969 trú tại: xóm Th, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra D đã tự giác lấy ra từ trong túi áo khoác màu đen, bên trái phía dưới đang mặc 03 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác (D khai là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 83/KL-KTHS ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn D là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,153gam.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn D khai: D là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/12/2020, D một mình đi đến nhà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 trú tại xóm Th, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà H, D gặp H hỏi mua và được H bán cho 03 gói ma túy Heroin với giá 300.000đ. D cất ma túy vừa mua được vào túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc và đi đến đoạn đường liên xã thuộc xóm H, xã T, huyện Phú Bình đang định sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã T kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn D khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSPB ngày 20/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 37/CT-VKSPB ngày 20/3/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Bùi Văn D từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bi cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16h45 phút ngày 20/12/2020, tại khu vực xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo D đã có hành vi tàng trữ 0,153gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSPB ngày 20/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Bùi Văn D theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy của Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 trú tại xóm Th, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất nhưng H không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo, chưa đủ cơ sở xác định bị cáo mua ma túy của Nguyễn Thị H nên Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình không đủ căn cứ, xác minh, xử lý đối với Nguyễn Thị H.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/12/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3.Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,137gam mẫu A1 ma túy hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh